

BÀN VỀ ĐỈNH CAO CỦA CÁCH MẠNG TƯ SẢN PHÁP (1789 -1794) SAU 220 NĂM NHÌN LẠI

Ths. Trần Thị Tâm
Đại học Khoa học Huế

Nhận định lịch sử với những đột khởi mà nó mang lại luôn là một vấn đề thu hút sự quan tâm của rất nhiều người. Các cuộc cách mạng xã hội theo đó sẽ có tính chất đặc biệt quan trọng trong tiến trình phát triển của mỗi dân tộc, quốc gia và toàn nhân loại. Nếu ở thế kỷ XX, Cách mạng tháng Mười được nhắc đến như một mốc son chói lọi đưa con người chuyển sang một hình thái kinh tế - xã hội mới thì trước đó 2 thế kỷ, sau những chấn động từ luồng sinh khí mới với tên gọi Cách mạng Tư sản ở Hà Lan, Anh và Bắc Mỹ thì ở châu Âu - một lần nữa lịch sử lại chứng kiến sự quật khởi của cuộc đại cách mạng ở Pháp (1789 - 1794). Cuộc cách mạng này đã “trở thành cuộc cách mạng có ảnh hưởng lớn trong phạm vi châu Âu và có ý nghĩa lớn lao đối với thời đại”⁽¹⁾ qua 3 giai đoạn cụ thể. “Ba giai đoạn của cuộc cách mạng chính là 3 bậc thang thể hiện con đường phát triển của nó từ thấp đến cao, theo chiều hướng đi lên mà nền chuyên chính Jacobin là đỉnh cao nhất”⁽²⁾. Với những thành

quả và cống hiến lớn lao cho quần chúng nhân dân lao động đương thời và tiến trình lịch sử nước Pháp nói chung, nền chuyên chính Jacobin (2/6/1793 - 27/7/1794) thực sự được xem là đỉnh cao của cách mạng Pháp.

Năm 1793, các nước Anh, Áo, Phổ, Tây Ban Nha, Hà Lan... thành lập liên minh chống lại nước Pháp cách mạng. Ở vị trí cầm đầu liên minh là Anh (quý tộc, tư sản) muốn tìm cách dập tắt cách mạng Pháp để chiếm lấy thị trường của nước Pháp. Các sĩ quan Girondin đã đầu hàng quân địch ở nhiều nơi còn giới quý tộc lại cấu kết với Girondin nổi loạn ám sát các hội viên của Jacobin. Nước Pháp đứng trước những âm mưu phản loạn bên trong và liên minh phong kiến phản động bên ngoài; chính quyền cách mạng bị đe dọa một cách nghiêm trọng, bị bao vây, phong tỏa và hoàn toàn bị cô lập. Trong bối cảnh đó, quần chúng nhân dân nhận thấy đã đến thời điểm lịch sử chính quyền Girondin không đủ sức tồn tại để thực hiện sứ mệnh của mình.

Ngày 31/5/1793, lần thứ 3 trong lịch sử cách mạng Pháp, quần chúng Paris nổi dậy lật đổ phái Girondin, giành chính quyền về tay phái Jacobin vào ngày 2/6/1793, chính

⁽¹⁾ Vũ Dương Ninh-Nguyễn Văn Hồng (2001), *Lịch sử Thế giới cận đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr. 98.

⁽²⁾ Vũ Dương Ninh-Nguyễn Văn Hồng (2001), *Tài liệu đã dẫn*, tr. 98.

thức chuyển cách mạng Pháp sang nền chuyên chính dân chủ cách mạng Jacobin. Chính quyền thuộc về một bộ phận tiến bộ nhất trong giai cấp tư sản, gắn bó với quyền lợi của quần chúng nhân dân; do đó, họ nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của quần chúng nhân dân. Lãnh đạo phái Jacobin phần lớn là những trí thức tiểu tư sản, có tư tưởng tiến bộ, gần gũi với quần chúng nhân. Đại diện cho chính quyền này bao gồm Robespierre, Marat, Saint Just, Danton. Cơ quan tối cao của chính quyền được gọi là Quốc ước, tập trung trong tay quyền hành pháp và lập pháp. Dưới Quốc ước là các ủy ban, hai ủy ban quan trọng là Ủy ban An ninh và Ủy ban Cứu quốc. Ủy ban Cứu quốc có dưới quyền trực thuộc của nó tất cả các cơ quan của chính quyền và những viên chức nhà nước. Ủy ban An ninh toàn quốc lãnh đạo các cơ quan cảnh sát và tòa án cách mạng, chủ yếu là cơ quan thực hiện chính sách khủng bố đối với kẻ thù bên trong của cách mạng, nhất là việc thi hành luật những người tình nghi.

Chính quyền Jacobin được thiết lập trong điều kiện hết sức nguy kịch của thù trong, giặc ngoài. Bị kẹp chặt giữa hai gọng kìm của Liên minh Phong kiến châu Âu và Tư sản Anh cùng với các thế lực phong kiến phản động trong nước, số phận nước Pháp đang ở thế “ngàn cân treo sợi tóc” và nền cộng hòa đang có nguy cơ bị tiêu diệt một sớm một chiều. Chính quyền Jacobin cùng lúc phải gánh vác 2 trọng trách nặng nề: chống ngoại xâm và nội phản. Đứng trước những thử thách quan trọng ấy, sau khi nắm

chính quyền, phái Jacobin đã thông qua một loạt những biện pháp kịp thời và hiệu quả nhằm giải quyết những vấn đề cấp bách của cách mạng: giải quyết ruộng đất cho nông dân, tiền lương cho công nhân; thông qua Hiến pháp mới mở rộng tự do dân chủ; ban hành sắc lệnh “Tổng động viên”; xóa nạn đầu cơ tích trữ... Với những biện pháp này, phái Jacobin đã đạt được những thành quả vô cùng to lớn trong cuộc đấu tranh chống thù trong giặc ngoài, bảo vệ những thành quả của cách mạng, đưa cách mạng Pháp phát triển lên đến đỉnh cao bằng việc giải quyết những nhiệm vụ mà các giai đoạn trước đã không thực hiện được dựa trên nguyện vọng của quần chúng nhân dân và phát huy được tính tích cực của họ.

Đại biểu xuất sắc của phái Jacobin là luật sư trẻ Robespierre (1758 - 1794). Ông là người chịu ảnh hưởng tư tưởng của Rousseau nên chủ trương thiết lập một nền cộng hòa với chế độ sử hữu tiểu nông. Đứng trước những thử thách vô cùng quan trọng, có liên quan đến sự sống còn của nền cộng hòa, Robespierre đã tỏ rõ tinh thần kiên quyết và nghị lực cao độ để cứu nguy cho nước Pháp bằng cuộc vận động đông đảo nhân dân Pháp tham gia vào cuộc đấu tranh chống thù trong giặc ngoài.

Dưới chính quyền của hai giai đoạn trước, nhận thấy những quyền lợi thiết thực của nông dân vẫn chưa được thỏa mãn, cho nên chỉ một ngày sau khi lên nắm chính quyền (ngày 3/6/1793), chính quyền Jacobin liền ban hành đạo luật về ruộng đất và tiếp

theo vào ngày 10/6 và 17/6, ban hành thêm 2 sắc lệnh mới có liên quan đến quyền lợi của nông dân Pháp. Nội dung của các sắc lệnh trên xoay quanh 3 vấn đề:

- Quy định đất đai tịch thu được của phong kiến lưu vong sẽ được chia thành nhiều mảnh nhỏ và đem bán theo lối trả góp trong vòng 10 năm. Ở những địa bàn không có ruộng đất công thì lấy đất đai của những người di cư chia cho mỗi nông dân 1 acpen đất (khoảng $\frac{1}{2}$ ha).

- Ra lệnh chia hân đất công xã cho nông dân và thực hiện việc điều chỉnh để mỗi người dân đều có thể có được những khoảnh ruộng bằng nhau.

- Thủ tiêu hoàn toàn các đặc quyền phong kiến, nông dân được giải thoát khỏi mọi khoản đóng góp cho quý tộc mà không cần phải nộp tiền bồi thường. Các khế ước, văn tự phong kiến đều bị đốt và coi việc tàng trữ các loại giấy tờ có liên quan như trên là một tội trạng nghiêm trọng có thể dẫn đến án tù khổ sai.

Nếu so sánh với giai đoạn 1 (14/7/1789 - 10/8/1792), mặc dù tuyên bố các trật tự phong kiến bị huỷ bỏ, song những đặc quyền phong kiến chỉ được bãi bỏ sau khi nông dân đã chuộc cho chúa đất một món tiền nặng nề quá sức mình. Số tiền chuộc gấp 20 lần tiền tô hàng năm và phải nộp một lần. Ruộng đất của Nhà thờ được bán theo từng ấp trại lớn, trả tiền trong 4 năm. Trên thực tế, nông dân không có tiền để được “giải phóng” theo các điều khoản trên. Sang giai đoạn thứ 2

(10/8/1792 - 2/6/1793), dưới chính quyền Girondin, vấn đề căn bản của cách mạng một lần nữa vẫn không được giải quyết. Nông dân vẫn không đủ sức để chuộc lại ruộng đất bằng những khoản tiền quá lớn so với khả năng của họ. Hiệp hội Dân tộc thông qua những sắc lệnh vào tháng 8/1792, quy định chia ruộng đất của những người di cư và ruộng công nhưng đều không thực hiện được. Ruộng đất của quý tộc phong kiến (không kể lưu vong hay trong nước) cùng với ruộng đất của Nhà thờ đều bị tịch thu và đem bán cho những đơn vị, ấp trại lớn. Các đặc quyền phong kiến và các nghĩa vụ của nông dân được xoá bỏ nhưng vẫn với điều kiện là nông dân phải nộp một khoản tiền lớn. Kết quả việc ban hành chính sách ruộng đất mới của phái Girondin là ruộng đất lại chuyển từ tay đại tư sản tài chính sang tay đại tư sản công thương nghiệp, còn nông dân vẫn không thoát khỏi các nghĩa vụ đối với giai cấp phong kiến quý tộc. Và như vậy, trong chính quyền của tư sản Lập hiến và tư sản Cộng hòa Girondin, vấn đề ruộng đất cũng như các quyền lợi khác của nông dân và quần chúng nhân dân lao động nói chung đều chưa được giải quyết, trong khi họ là những người đóng góp phần quan trọng trong cuộc đấu tranh trước đó không lâu.

Song chính quyền Jacobin đã nhận ra và giải quyết nhiệm vụ quan trọng, mấu chốt mà các chính quyền trước đó đã không làm được đó là giải quyết quyền lợi ruộng đất cho nông dân. Đây được xem là “biện pháp cách mạng nhất trong lịch sử các cuộc cách mạng

tư sản". Nó đã phá huỷ tận gốc chế độ phong kiến và đưa tầng lớp nông dân - những người bị phụ thuộc trước kia, trở thành những người tiểu tư hữu tự do. Và do vậy, với chính sách ruộng đất, nền chuyên chính dân chủ Jacobin không chỉ là đỉnh cao của cách mạng Pháp mà nó còn là đỉnh cao của các cuộc cách mạng tư sản thời Cận đại.

Cũng trong tháng 6/1793, một bản Hiến pháp mới cũng được thông qua. Hiến pháp quy định chính thể nước Pháp là chính thể cộng hoà, tuyên bố quyền bầu cử được thực hiện cho mọi công dân nam từ 21 tuổi trở lên, xóa bỏ hoàn toàn sự bất bình về đẳng về giai cấp. Hiến pháp xóa bỏ việc phân biệt hai loại công dân tích cực và công dân tiêu cực, qui định quyền phổ thông đầu phiếu cho nam công dân trên 21 tuổi. Hiến pháp 1793 được xem là hiến pháp dân chủ nhất. Nó đã tuyên bố những nguyên tắc tự do, dân chủ và khẳng định chủ quyền quốc gia thuộc về nhân dân. Mặc dù chưa được thi hành do nước Pháp đang ở trong hoàn cảnh đặc biệt, nhưng Hiến pháp 1793 vẫn được đánh giá là văn kiện có ý nghĩa lịch sử, tiên bộ nhất trong thời Cận đại.

Bên cạnh đó, Quốc ước còn ban hành và thực hiện Luật Giá cả tối đa - biểu tượng cho hành động mang tính sách lược trong việc tạm thời xích lại với những người phái "Điên đại"⁽¹⁾ của chính quyền Jacobin với biểu hiện cụ thể là vào ngày 4/5/1793, sắc lệnh quy định giá cả lúa mì trong toàn quốc đã được

ban hành. Ngoài ra, Jacobin còn qui định các đạo luật trừng trị bọn đầu cơ tích trữ, hạn chế việc tự do mua bán, trưng thu và định giá lương thực, thực phẩm, tổ chức phân phối công bằng, định giá tối đa đối với mọi nhu yếu phẩm của nông dân. Tháng 7/1793, Quốc ước thông qua sắc lệnh xử tử bọn đầu cơ lương thực; tháng 9/1793, thông qua Đạo luật Giá cả tối đa về các loại ngũ cốc và bột mì trong toàn quốc; tháng 10/1793, Đạo luật Giá cả tối đa phổ biến được ban hành... Việc xích lại gần phái "Điên đại", thông qua việc thực hiện Luật Giá cả tối đa của những người Jacobin, phái Núi (Jacobin) đã đi với Đảng của Quân chúng nhân dân lao động, nơi có những cánh tay gân guốc, có nghị lực và lòng tận tụy. Quốc ước cũng qui định lương tối đa đối với công nhân. Riêng đạo luật Le Chapelier⁽²⁾ vẫn được duy trì, đó là hạn chế của phái Jacobin.

Các chính sách đã được ban hành, đặc biệt là chính sách ruộng đất, đã gắn chặt quyền lợi của người nông dân (giai cấp) với quyền lợi của tổ quốc (dân tộc). Khái niệm tổ quốc với người dân Pháp lúc bấy giờ không còn là điều trừu tượng mà trở thành một vấn đề rất thiết thân, cụ thể. Mục tiêu chiến đấu của họ rất cụ thể, là để bảo vệ những quyền lợi của họ, trước hết là quyền lợi về ruộng đất. Việc gắn chặt quyền lợi dân tộc với quyền lợi giai cấp cũng như việc giải quyết một cách thỏa đáng vấn đề dân tộc dân chủ là nhân tố quan trọng làm thay đổi cục diện cách mạng theo hướng có lợi cho chính

⁽¹⁾ Là nhóm tả nhất trong phái dân chủ cách mạng, họ đại diện cho quyền lợi của tầng lớp dân nghèo.

⁽²⁾ Luật cấm công nhân bãi công.

quyền Jacobin. Quần chúng nhân dân Pháp không còn ủng hộ các thế lực phản loạn mà quay trở lại ủng hộ cách mạng, bảo vệ nền cộng hòa mới của nước Pháp. Có thể nói, nhờ những chính sách trên, phái Jacobin đã huy động được sức mạnh dân tộc vào cuộc đấu tranh chống thù trong giặc ngoài, điều mà trước đó chính quyền Girondin đã không làm được. Chỉ trong vòng một thời gian ngắn, toàn bộ lực lượng phản động trong nước đã bị đập tan, tạo điều kiện thuận lợi cho những thắng lợi mới. Động lực này đã làm nên nội dung thứ hai đề luận giải tại sao giai đoạn Jacobin là đỉnh cao của cách mạng Pháp?

Để bảo vệ cách mạng, thanh toán thù trong giặc ngoài, chính quyền Jacobin đã coi việc trừng trị bọn phản cách mạng và dập tắt các ổ bạo động là điều bức thiết. Tòa án cách mạng được thành lập, bắt đầu hoạt động khẩn trương và kiên quyết. Những phản tử phản cách mạng lần lượt lên máy chém. Các cuộc bạo động phản cách mạng ở Vendée⁽³⁾ và những nơi khác đều bị trấn áp một cách kiên quyết. Song song với quá trình đấu tranh thắng lợi chống kẻ thù bên trong, nhiệt tình yêu nước của quần chúng nhân dân cũng dâng cao. Phần khởi trước những biện pháp tích cực của chính quyền cách mạng, họ hăng hái phục vụ cho tiền tuyến, ra sức sản xuất, cung cấp súng đạn, nhu cầu ăn mặc cho

quân lính. Robespierre đã cho cải tổ các Ủy ban Cứu quốc. Ngày 23/8/1793, Hiệp hội Dân tộc đã thông qua sắc lệnh “Tổng động viên” toàn quốc qui định nghĩa vụ cho từng nhóm tuổi, từng giới, thành lập đội quân cách mạng mới và đã được nhân dân Pháp nhiệt liệt hưởng ứng. Chỉ trong đợt động viên đầu tiên, 42 vạn người đã tình nguyện tòng quân. Đầu năm 1794, có tới 60 vạn quân đội cách mạng đã được cải tổ và thu hút tất cả mọi tầng lớp nhân dân, trong đó có những nhà khoa học và các sĩ quan xuất thân từ tầng lớp lao động. Nhờ những yếu tố đó, quân đội Pháp đã giành được thế tiến công với sự cổ vũ đầy khí thế, sôi sục từ quần chúng nhân dân. Trên khắp các mặt trận, quân cách mạng liên tục giành được những thắng lợi vang dội ở vùng Đông bắc nước Pháp. Quân Áo tan rã, quân Anh và Đức phải rút lui. Đến Đông - Xuân năm 1793 - 1794, quân Pháp đã hoàn toàn giành được thế chủ động; với những thắng lợi quyết định, Liên minh Phong kiến châu Âu và Tư sản Anh đã bị quét sạch khỏi lãnh thổ nước Pháp vào đầu năm 1794.

Cùng với những thắng lợi trên, phái Jacobin còn thực thi chính sách trừng trị bọn phản cách mạng của phái Girondin, phái lập hiến và những hành động đầu cơ tích trữ của các gian thương đều bị đưa ra tòa.

Ngoài ra, các toà soạn báo phản động đều bị đóng cửa. Các đội thanh tra được thành lập về nông thôn phá kho thóc, lương thực và thực phẩm để phục vụ cho mặt trận.

⁽³⁾ Loạn Vendée nổ ra ở miền tây nam nước Pháp (tháng 3/1793). Đây là một cuộc bạo động lớn của nông dân lạc hậu do sự xúi giục của cha cố phản động. Họ đã đứng lên giết hại nhân viên của chính quyền địa phương và làm cho cuộc nội chiến lan rộng.

Sau khi hoàn thành công cuộc chống ngoại xâm và nội phản cũng như thiết lập nền cộng hoà với sở hữu tiểu nông thì mâu thuẫn trong nội bộ phái Jacobin nảy sinh. Sở dĩ có tình trạng trên là do tính chất hai mặt của phái Jacobin. Phái Jacobin đại diện cho tầng lớp dưới của giai cấp tư sản nên có phần gần gũi với quần chúng nhân dân lao động tất yếu đưa đến mâu thuẫn với đại tư sản và giai cấp phong kiến. Nhưng vì mang trong mình bản chất của giai cấp tư sản nên một khi nhiệm vụ cách mạng đã được giải quyết, phái Jacobin lại đứng ra bảo vệ quyền lợi của giai cấp này và đã đứng về phía đối lập với quần chúng nhân dân.

Vào năm 1793, khi kẻ thù giai cấp và kẻ thù dân tộc đang đe dọa quyền lợi của giai cấp tư sản, họ đã tạm gác quyền lợi giai cấp lại để tập trung cho nhiệm vụ chống ngoại xâm và nội phản. Vào thời điểm đó, chỉ trừ một bộ phận phản động trong giai cấp tư sản, đứng về phía kẻ thù để chống lại cách mạng, còn đại đa số đứng về phía phái Jacobin; phái Jacobin đã nắm được ngọn cờ lãnh đạo và đưa cách mạng đến đỉnh cao. Hơn ai hết, giai cấp tư sản nhận thức được rằng nếu quyền lợi dân tộc bị xúc phạm thì quyền lợi giai cấp cũng không còn. Vì vậy, trong thời kỳ cách mạng, giai cấp tư sản buộc phải hy sinh quyền lợi giai cấp của mình bằng việc chấp nhận chính sách giá cả tối đa cho tất cả các loại hàng hoá, chịu sự thiệt thòi trong việc hạn chế kinh doanh và chấp nhận một cách miễn cưỡng chính sách “khùng bố đồ” của phái Jacobin, chính sách đã đẩy nhiều

con em của họ lên máy chém. Nhưng đến năm 1794, hoàn cảnh lịch sử đã thay đổi. Lúc này, giai cấp tư sản đã thực hiện xong nhiệm vụ chống ngoại xâm và nội phản, sự khác biệt về quyền lợi giai cấp bắt đầu bộc lộ và biểu hiện một cách công khai.

Năm 1794, khi nguy cơ đe dọa ở bên ngoài không còn và nguy cơ phục hồi chế độ quân chủ cũng đã được dẹp tan thì giai cấp tư sản trở mặt để đòi lại quyền lợi đã mất. Đã đến lúc giai cấp tư sản bộc lộ sự chống đối công khai đối với nền chuyên chính Jacobin và tỏ rõ quyết tâm bảo vệ quyền lợi của mình. Giai cấp tư sản đòi được hưởng thụ tuyệt đối, không chịu hạn chế kinh doanh, không muốn đóng góp thêm cho cách mạng. Đồng thời, giai cấp tư sản phản đối Luật Giá cả tối đa, biểu lộ sự bất bình với chính sách trưng thu của phái Jacobin. Trong hoàn cảnh lịch sử đó, nội bộ phái Jacobin đã bị phân hoá, cách mạng Pháp đi vào thoái trào và một lần nữa để chính quyền rơi vào tay giai cấp tư sản phản cách mạng. Đúng như Lenin đã nhận định: Phái Jacobin năm 1793 đại biểu cho giai cấp cách mạng nhất hời thế kỷ XVIII, tức là những thành phần dân nghèo ở thành thị và nông thôn. Tuy nhiên, họ dù sao vẫn là những đại diện cho lợi ích của giai cấp tư sản nên mục đích theo đuổi của họ không hoàn toàn thống nhất với nguyện vọng của đại đa số quần chúng nhân dân.

Mặc dù vậy, với những thành quả của mình, nền chuyên chính dân chủ cách mạng của phái Jacobin thực sự là đỉnh cao của

cách mạng Pháp, đỉnh cao của các cuộc cách mạng tư sản thời Cận đại. Ở đó, lần đầu tiên trong lịch sử, quyền lợi ruộng đất của nông dân đã được giải quyết, nơi mà những tư tưởng của Rousseau về việc thiết lập một nền cộng hoà với chế độ sở hữu tiểu nông đã được thực hiện. Jacobin cũng đã nhìn thấy và biết phát huy sức mạnh của lực lượng quần chúng nhân dân - linh hồn trong các cuộc cách mạng xã hội, cơ sở và điều kiện tồn tại của các chính quyền, nhờ vậy, Jacobin đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chống ngoại xâm và nội phản - điều mà chính quyền Girondin đã không thực hiện được, để lại những dấu mốc quan trọng trong tiến trình phát triển của lịch sử nước Pháp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Cung (2003), *Giáo trình Lịch sử Thế giới Cận đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

2. Norman Hampson (2004), *Đại cách mạng Pháp*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

3. Phan Ngọc Liên (chủ biên) (2002), *Giáo trình Lịch sử Thế giới Cận đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

4. Vũ Dương Ninh - Nguyễn Văn Hồng (2001), *Lịch sử Thế giới Cận đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

5. Nguyễn Văn Tận (1997), *Giáo trình các cuộc Cách mạng Tư sản thời Cận đại*, Xí nghiệp in Thừa Thiên Huế, Huế.

6. Nguyễn Văn Tận - Lê Văn Anh - Hoàng Thị Minh Hoa (2005), *Giáo trình Một số vấn đề cơ bản của Lịch sử Cận - Hiện đại Thế giới*, NXB Đà Nẵng, Đà Nẵng.

7. Nguyễn Gia Phú - Nguyễn Văn Ánh - Đỗ Đình Hằng - Trần Văn La (2002), *Lịch sử Thế giới Trung đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội.